

KHẢO SÁT HOẠT ĐỘNG, LỢI ÍCH VÀ KHÓ KHĂN KHI TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG DƯỢC TỪ XA (TELEPHARMACY)

Nguyễn Trần Mỹ Dung¹, Nguyễn Thị Liên¹, Phạm Hồng Thắm^{1,2}, Võ Thị Hà^{1,3*}

1. Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

2. Bệnh viện Nhân Dân Gia Định

3. Bệnh viện Nguyễn Tri Phương

Email: havothipharma@gmail.com

Ngày nhận bài: 30/5/2024

Ngày phản biện: 26/7/2024

Ngày duyệt đăng: 10/8/2024

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Tại Việt Nam, bằng chứng về khả năng triển khai dược từ xa (telepharmacy) còn hạn chế. **Mục tiêu nghiên cứu:** Tìm hiểu về tình hình triển khai cũng như những lợi ích và khó khăn khi triển khai telepharmacy tại Việt Nam. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu cắt ngang, khảo sát trực tuyến theo bộ câu hỏi từ các dược sĩ đang làm việc tại nhà thuốc cộng đồng hoặc nhà thuốc/quầy cấp phát bệnh viện vào tháng 8-9/2022. **Kết quả:** Có 170 dược sĩ tham gia khảo sát, trong đó 44,7% dược sĩ nhà thuốc cộng đồng và 55,3% dược sĩ bệnh viện. 57,1% dược sĩ xác nhận có triển khai tư vấn từ xa và/hoặc giao thuốc tại nhà. 74,5% dược sĩ xác nhận tình trạng sức khỏe của người bệnh “thường hoặc luôn luôn” ổn định sau telepharmacy. Đa số dược sĩ “(rất) đồng tình telepharmacy giúp tiếp cận với dịch vụ y tế dễ dàng hơn đối với người bệnh ở xa” (84,7%). “giảm nguy cơ nhiễm COVID-19” (84,7%) và “tiết kiệm thời gian và chi phí” (84,1%). Các khó khăn được nhận định nhiều nhất là “người bệnh không có khả năng sử dụng công nghệ thông tin” (72,4%), “không có luật và quy định rõ ràng” (61,2%), “thiếu cơ sở vật chất-công nghệ” (54,1%). 69,4% dược sĩ muốn telepharmacy phát triển hơn trong tương lai. **Kết luận:** Telepharmacy là hoạt động đang phát triển trong thực tế vì mang lại nhiều lợi ích. Tuy nhiên, cần khắc phục các rào cản để áp dụng thành công telepharmacy trong tương lai.

Từ khóa: Dược từ xa, tư vấn từ xa, giao thuốc tại nhà, dược sĩ, Việt Nam.

ABSTRACT

IMPLEMENTATION, BENEFITS AND DIFFICULTIES OF TELEPHARMACY IN VIETNAM FROM PHARMACIST'S PERSPECTIVE

Nguyen Tran My Dung¹, Nguyen Thi Lien¹, Pham Hong Tham^{1,2}, Vo Thi Ha^{1,3*}

1. Pham Ngoc Thach University of Medicine

2. Gia Dinh People Hospital

3. Nguyen Tri Phuong Hospital

Background: Currently, in Vietnam, evidence of pharmacist's impact on improving patient outcomes through telepharmacy is sparse. **Objectives:** To investigate the practice and its benefits and difficulties of telepharmacy in Vietnam. **Materials and methods:** A cross-sectional survey accessible through an questionnaire-based online survey was administered to pharmacists working in hospital's pharmacy department and community pharmacies during August and September 2022. **Results:** Of 170 pharmacists responded, 44.7% are community pharmacists and 55.3% are hospital pharmacists. 57.1% pharmacists confirmed implementation of teleconsultation and/or home delivery. 75.3% pharmacists answered that the patient's condition "often or always" stabilized after telepharmacy. The majority of pharmacists (strongly) agreed with the statement that “telepharmacy

*makes an easier access to medical services for remote patients” (84.7%), “reduces the risk of COVID-19 infection” (84.7%) and “saves time and expenses” (84.1%). The most favourable difficulties reported were “an inability of patients to use information technology” (72.4%), “unclear laws and regulations” (61.2%), and “lack of facilities and technology” (54.1%). Finally, 69.4% pharmacists desired for telepharmacy to be developed more in the future. **Conclusion:** Telepharmacy was viewed as a practical and potential model for its significant benefits. However, barriers need to be overcome to successfully implement telepharmacy in the future in Vietnam.*

Keywords: Telepharmacy, teleconsultation, home drug delivery, pharmacist, Vietnam.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sự gia tăng dân số và các bệnh mạn tính, cùng với ảnh hưởng của dịch COVID-19 đã dẫn đến sự quá tải của hệ thống y tế. Tuy nhiên, nhờ sự phát triển nhanh chóng của công nghệ viễn thông, telepharmacy và telemedicine đã được ra đời, là một giải pháp hữu hiệu cho vấn đề này. Telepharmacy là “một phương pháp được áp dụng trong hành nghề dược trong đó dược sĩ sử dụng công nghệ viễn thông để giám sát các hoạt động dược hoặc cung cấp các dịch vụ chăm sóc người bệnh” [1]. Đặc điểm điển hình của telepharmacy là các dược sĩ có chuyên môn ở các bệnh viện hoặc nhà thuốc có thể cung cấp các dịch vụ tư vấn thuốc từ xa (thông tin thuốc, tư vấn người bệnh và theo dõi thuốc điều trị) và giao thuốc từ xa mà không cần phải gặp mặt trực tiếp người bệnh tại bệnh viện hay nhà thuốc [2].

Tuy nhiên, hiện nay ở Việt Nam, bằng chứng về khả năng triển khai telepharmacy còn rất ít. Vì vậy, nghiên cứu này được thực hiện với mục tiêu tìm hiểu về tình hình triển khai cũng như những lợi ích, khó khăn khi triển khai telepharmacy tại Việt Nam.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Dược sĩ làm việc tại nhà thuốc cộng đồng hoặc khoa dược bệnh viện tại Việt Nam.

- Tiêu chuẩn lựa chọn:

+ Dược sĩ làm việc tại nhà thuốc cộng đồng hoặc khoa dược bệnh viện sẵn sàng tự nguyện tham gia vào nghiên cứu.

+ Các biểu mẫu được điền đầy đủ các thông tin khảo sát.

- Tiêu chuẩn loại trừ

+ Người trả lời không đồng ý tham gia.

+ Người tham gia không điền đủ các mục bắt buộc trong khảo sát.

+ Người tham gia trả lời các câu hỏi không hợp lệ (ví dụ mục nơi làm việc nhưng điền tên, số điện thoại, ...).

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- **Cỡ mẫu:** Áp dụng công thức:

$$n = \frac{z_{1-\frac{\alpha}{2}}^2 \times p \times (1 - p)}{d^2}$$

trong đó:

n : số người cần thiết cho nghiên cứu;

$z_{1-\alpha/2}$: là hệ số tin cậy. Chọn mức ý nghĩa thống kê 95%, ta có $\alpha = 0,05$, tra bảng ta được $z = 1,96$.

p tỷ lệ dược sĩ ghi nhận người bệnh phản hồi tích cực (đồng ý và rất đồng ý) sau khi sử dụng telepharmacy. Chọn $p=90,7\%$ theo nghiên cứu của Muflih S. và cộng sự [3].

d: sai số ở độ tin cậy 95% ($d= 0,05$).

Cần nhắc tỷ lệ phiếu khảo sát không hợp lệ bị loại là 10%. Vậy cần tối thiểu 143 dược sĩ tham gia khảo sát.

- **Thiết kế nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang, sử dụng Google Form thu thập từ ngày 05/08/2022 đến ngày 20/09/2022.

- **Thu thập mẫu:** Ba phương pháp trực tuyến đã được sử dụng để lấy mẫu thuận tiện, bao gồm: (1) Tổ chức một tọa đàm trực tuyến “Triển khai Telepharmacy tại nhà thuốc cộng đồng” và gửi một khảo sát trực tuyến cho người đăng ký tham gia qua email, (2) Đăng tải khảo sát lên các diễn đàn dược sĩ nhà thuốc trên mạng xã hội Facebook, Zalo, và (3) Chia sẻ qua email cá nhân với các đồng nghiệp quen biết tại một số Khoa Dược bệnh viện.

- **Xây dựng bộ câu hỏi:** Bộ câu hỏi khảo sát được xây dựng dựa trên tham khảo từ các nghiên cứu nước ngoài[3,4] và chỉnh sửa theo mục tiêu đề tài nghiên cứu. Bộ câu hỏi được thẩm định bởi một nhóm gồm ba dược sĩ lâm sàng. Bộ câu hỏi gồm 4 phần chính với 23 câu hỏi:

+ Phần đầu là Thông tin chung của người tham gia (trình độ học vấn về lĩnh vực Dược, số năm kinh nghiệm, Dược sĩ nhà thuốc cộng đồng hay bệnh viện, tình trạng bệnh viện/nhà thuốc hiện đang làm việc, có thực hiện dịch vụ telepharmacy hay không).

+ Phần hai đề cập đến tình trạng triển khai telepharmacy, bao gồm: thời gian triển khai telepharmacy, nơi sinh sống của người bệnh sử dụng telepharmacy, tổng số người bệnh sử dụng telepharmacy từ khi triển khai đến nay của bệnh viện/nhà thuốc và tần suất theo độ tuổi của các người bệnh sử dụng telepharmacy, các phương thức tiếp nhận thuốc của người bệnh từ khoa dược/nhà thuốc qua telepharmacy, hình thức, chủ đề tư vấn telepharmacy cho người bệnh, phương thức lưu trữ thông tin người bệnh, phản hồi của người bệnh sau khi sử dụng telepharmacy.

+ Phần ba về quan điểm của dược sĩ về lợi ích khi thực hiện telepharmacy.

+ Phần cuối bao gồm các nhận định về các khó khăn và rào cản khi thực hiện Telepharmacy và mong muốn của dược sĩ về việc tiếp tục thực hiện Telepharmacy trong tương lai. Dạng câu hỏi gồm: câu hỏi có/không và Likert 5 mức độ.

- **Xử lý số liệu:** Số liệu được tổng hợp, phân tích thống kê dựa vào phần mềm Excel 365 và phần mềm thống kê IBM SPSS Statistics 26.0. Kết quả được trình bày dưới dạng số lượng, tỉ lệ và vẽ bảng, biểu đồ bằng Excel 2010.

- **Đạo đức trong nghiên cứu:** Nghiên cứu đã được thông qua bởi Hội đồng Y đức của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (Số 653/TĐHYKPNT-HĐĐĐ, ngày 28/03/2022).

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Khảo sát thực trạng triển khai telepharmacy

3.1.1. Thông tin chung của người tham gia nghiên cứu

Bảng 1. Thông tin chung của người tham gia nghiên cứu

Đặc điểm	Số người (N)	%
Nghề nghiệp		
Dược sĩ nhà thuốc cộng đồng	76	44,7%

TẠP CHÍ Y DƯỢC HỌC CẦN THƠ – SỐ 78/2024

Đặc điểm	Số người (N)	%
Dược sĩ bệnh viện	94	55,3%
Trình độ học vấn		
Sơ cấp, trung học, cao đẳng dược	42	24,7%
Đại học dược trở lên	128	75,3%
Số năm kinh nghiệm		
≤ 5	71	41,8%
> 5	99	58,2%

Nhận xét: Trong số 170 dược sĩ trả lời khảo sát, 44,7% dược sĩ đến từ nhà thuốc cộng đồng và 55,3% đến từ khoa Dược bệnh viện. Hơn 3/4 (75,3%) người tham gia có bằng dược sĩ đại học trở lên và hơn một nửa là dược sĩ có trên 5 năm kinh nghiệm.

3.1.2. Tình trạng triển khai telepharmacy

Bảng 2. Tình hình triển khai telepharmacy

Đặc điểm	Số người (N)	%
Triển khai “Tư vấn thuốc qua điện thoại và/hoặc giao thuốc tại nhà cho người bệnh”		
Có	97	57,1%
Không	73	42,9%
Thời gian triển khai Telepharmacy		
Trước dịch COVID-19	50	48,5%
Sau dịch COVID-19	47	51,5%
Nơi sinh sống của người bệnh sử dụng Telepharmacy		
Cùng thành phố/tỉnh với bệnh viện/nhà thuốc	119	70,4%
Khác thành phố/tỉnh với bệnh viện/nhà thuốc	32	18,9%
Không biết	18	10,7%
Tổng số người bệnh sử dụng Telepharmacy từ khi triển khai đến nay của bệnh viện/nhà thuốc		
<50	49	50,5%
50-100	27	27,8%
>100	21	21,6%

Nhận xét: Dịch vụ Tư vấn thuốc qua điện thoại hoặc Giao thuốc tại nhà cho người bệnh đã được hơn một nửa các dược sĩ xác nhận đã triển khai tới người bệnh, với 57,1%. 70,4% người bệnh sử dụng telepharmacy sống cùng tỉnh hoặc thành phố với bệnh viện hoặc nhà thuốc.

Bảng 3. Tình trạng triển khai telepharmacy – với tần suất “thường” và “luôn luôn”

Đặc điểm	N	%
Độ tuổi của các người bệnh sử dụng telepharmacy		
<18	12	12,4%
18 – 60	71	73,2%
> 60	52	53,6%
Sự tham gia của bác sĩ khi người bệnh sử dụng telepharmacy		
Người bệnh có liên lạc với Bác sĩ	49	50,5%
Dược sĩ có liên lạc với Bác sĩ	54	55,7%
Các phương thức tiếp nhận thuốc được dùng của người bệnh từ khoa dược/nhà thuốc qua telepharmacy		
Người nhà người bệnh trực tiếp nhận tại Nhà thuốc/Bệnh viện	78	80,4%

Đặc điểm	N	%
Nhân viên của nhà thuốc/bệnh viện trực tiếp giao	50	51,5%
Sử dụng dịch vụ chuyển phát bên ngoài (Grab, ...)	40	41,2%
Hình thức tư vấn telepharmacy áp dụng cho người bệnh		
Gọi điện thoại	77	79,4%
Gọi video call	34	35,1%
Nhắn tin	58	59,8%
Mail/Fax	18	18,6%
Chủ đề tư vấn qua telepharmacy cho người bệnh?		
Phòng chống lây nhiễm COVID-19	63	64,9%
Tư vấn xử lý các triệu chứng nhẹ liên quan COVID-19	58	59,8%
Tư vấn người bệnh nhiễm COVID-19 có triệu chứng nặng cần đi khám	52	53,6%
Tư vấn về phòng và trị bệnh liên quan COVID-19 cho nhân viên y tế (bác sĩ, điều dưỡng...).	57	58,8%
Xét nghiệm COVID-19	50	51,5%
Tiêm vaccin COVID-19	56	57,7%
Tư vấn cho các người bệnh mạn tính liên tục điều trị trong mùa dịch COVID-19	72	74,2%
Xác nhận của dược sĩ về phản hồi của người bệnh sau telepharmacy		
Tình trạng người bệnh ổn định	72	74,5%
Người bệnh thấy dịch vụ mang lại lợi ích	76	78,6%

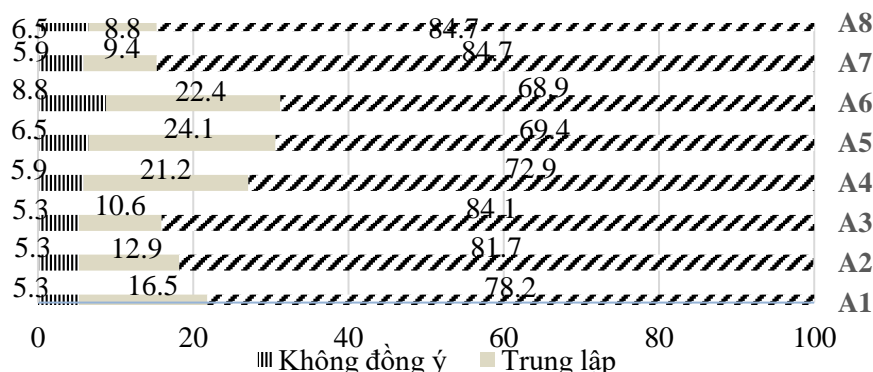
N: Số lượng lựa chọn tần suất “thường” và “luôn luôn”

#: N/Tổng số lựa chọn với tất cả tần suất ở một đáp án

Nhận xét: 51,5% người bệnh thường hoặc luôn luôn lựa chọn giao thuốc tại nhà bằng dịch vụ vận chuyển của chính bệnh viện/nhà thuốc, 41,2% chọn dịch vụ chuyển phát nhanh bên ngoài. Gọi điện thoại là hình thức tư vấn được áp dụng nhiều nhất (79,4%) đối với các người bệnh sử dụng telepharmacy, tiếp theo là tin nhắn với 59,8%. Cách phòng ngừa COVID-19, điều trị cho người bệnh mắc COVID-19 nhẹ, cho người bệnh COVID-19 nặng, tư vấn cho nhân viên y tế và theo dõi bệnh mạn tính là những chủ đề mà dược sĩ thường hoặc luôn được hỏi, tương ứng với tỉ lệ 64,9%, 59,8%, 53,6%, 58,8% và 74,2%. Hơn 3/4 (74,5%) dược sĩ xác nhận rằng tình trạng người bệnh của họ sau khi sử dụng telepharmacy thường hoặc luôn luôn ổn định.

3.2. Khảo sát lợi ích và khó khăn khi triển khai telepharmacy

3.2.1. Lợi ích khi thực hiện telepharmacy



Biểu đồ 1. Mức độ tán thành của người tham gia về các lợi ích của telepharmacy

- A1. Cập nhật các thông tin của người bệnh
- A2. Người bệnh nhận được phản hồi và can thiệp kịp thời từ nhân viên y tế
- A3. Tiết kiệm chi phí (đi lại,...) và thời gian cho người bệnh
- A4. Tăng tuân thủ điều trị của người bệnh
- A5. Thời gian và chất lượng tư vấn cho người bệnh cao hơn
- A6. Dễ phát hiện các sai sót và vấn đề dùng thuốc của người bệnh
- A7. Dễ tiếp cận dịch vụ cho các người bệnh ở xa
- A8. Giảm nguy cơ lây nhiễm COVID-19

Nhận xét: Hai lợi ích nhận được nhiều sự đồng ý nhất là các người bệnh ở xa có thể dễ dàng trong việc tiếp cận với các dịch vụ y tế và giảm nguy cơ lây nhiễm COVID-19, mỗi lợi ích đều chiếm 84,7%. 81,7% tán thành rằng bằng việc sử dụng telepharmacy, người bệnh có thể nhận được phản hồi và can thiệp kịp thời từ nhân viên y tế bất cứ khi nào họ có vấn đề về sức khỏe.

3.2.1. Các khó khăn mà dược sĩ gặp phải khi thực hiện telepharmacy

Bảng 4. Mức độ tán thành của người tham gia về các khó khăn của telepharmacy

Khó khăn khi thực hiện telepharmacy	% tán thành
Bệnh nhân không biết/không thể dùng công nghệ thông tin để kết nối	72,4%
Chưa có luật/quy định rõ ràng	61,2%
Thiếu điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật	54,1%
Dược sĩ thiếu kỹ năng để triển khai telepharmacy	51,8%
Việc kiểm soát toàn bộ quá trình (quy trình lưu thông tin, tư vấn, giao thuốc, ...)	48,8%
Sự thay đổi nhân sự trong nhà thuốc/khoa dược có thể gây ra sai sót	41,8%
Tốn nhiều thời gian	33,5%
Lợi nhuận từ hoạt động telepharmacy không có hoặc thấp	30,0%

Nhận xét: Kết quả cho thấy khó khăn do người bệnh không có khả năng sử dụng công nghệ thông tin có tỷ lệ dược sĩ lựa chọn cao nhất, với 72,4%. Tiếp theo là chưa có luật hoặc quy định rõ ràng, chiếm 61,2%. Ngoài ra, việc không có cơ sở vật chất, công nghệ và việc dược sĩ thiếu kỹ năng thực hiện telepharmacy chiếm tỷ lệ lựa chọn gần như tương đương, được hơn 50% dược sĩ lựa chọn. Hơn hai phần ba (69,4%) dược sĩ tham gia khảo sát mong muốn telepharmacy phát triển vững mạnh hơn nữa trong tương lai.

IV. BÀN LUẬN

4.1. Khảo sát thực trạng triển khai telepharmacy

Gần 60% các dược sĩ trả lời rằng đã triển khai tư vấn thuốc qua điện thoại và/hoặc giao thuốc tại nhà cho người bệnh. Tuy nhiên, tỉ lệ người bệnh sử dụng các dịch vụ này cư trú ngoại tỉnh so với bệnh viện hoặc nhà thuốc tương đối thấp (18,9%). Điều này thể hiện rằng lợi ích mang lại sự thuận tiện cho các người bệnh ở xa chưa được thể hiện rõ ràng.

Theo kết quả thống kê, phòng ngừa, điều trị và theo dõi bệnh mạn tính và COVID-19 là những chủ đề tham vấn mà các dược sĩ thường hoặc luôn được hỏi, điều này chỉ ra rằng telepharmacy thể hiện vai trò thiết yếu của nó trong đại dịch COVID-19 [4]. Thêm nữa, các người bệnh mắc bệnh mạn tính là các đối tượng cần phải theo dõi thường xuyên, cũng như phải sử dụng thuốc liên tục, đặc biệt thời kì giãn cách xã hội còn mang lại rất nhiều khó khăn, trở ngại hơn cho việc điều trị, theo dõi tình hình bệnh.

Sau khi sử dụng dịch vụ telepharmacy, hơn ba phần tư dược sĩ nhận được phản hồi từ người bệnh rằng tình trạng người bệnh thường ổn định và nhận ra được những lợi ích mà telepharmacy mang lại [5].

4.2. Khảo sát lợi ích và khó khăn khi triển khai telepharmacy

4.2.1. Lợi ích khi thực hiện telepharmacy

Đáng chú ý, đa số dược sĩ (81,8%) bày tỏ thái độ đồng thuận rằng nhờ có telepharmacy nên người bệnh có thể nhận được phản hồi và can thiệp kịp thời từ nhân viên y tế, phù hợp với nghiên cứu tại Jordan về vai trò của dược sĩ trong COVID-19, với 90,7% đồng thuận [3]. Mô hình này cho thấy vai trò của dược sĩ trong việc kết nối với người bệnh mọi lúc và mọi nơi, điều này có thể giảm bớt các rào cản trong việc tiếp cận dịch vụ chăm sóc y tế và những khó khăn liên quan đến thời gian chờ đợi. Nhờ có telepharmacy, việc tiếp cận dịch vụ y tế trở nên dễ dàng hơn, đặc biệt là đối với người bệnh ở vùng sâu vùng xa, điều này tạo ra giải pháp cho tình trạng quá tải của hệ thống chăm sóc sức khỏe [6]. Điều này đặc biệt đúng với Việt Nam, nơi mà phần lớn địa hình là đồi núi, giao thông đi lại chưa phát triển vượt trội.

Quản lý điều trị bằng thuốc từ xa có thể giúp dược sĩ đảm bảo người bệnh tuân thủ phác đồ dùng thuốc, phát hiện kịp thời các tác dụng phụ, phản ứng có hại của thuốc, dị ứng thuốc. Nhờ đó, dược sĩ có thể kịp thời phát hiện và điều chỉnh đơn thuốc phù hợp với tình trạng người bệnh, từ đó tăng hiệu quả điều trị và giảm tỷ lệ tai biến [7].

Telepharmacy giúp tiết kiệm thời gian và chi phí, ví dụ như về chỗ ở, đi lại,... vốn là những rào cản lớn đối với người nghèo, người cao tuổi tại các vùng nông thôn và người tàn tật [8], [9].

4.2.2. Các khó khăn mà dược sĩ gặp phải khi thực hiện telepharmacy

Ở Việt Nam, mặc dù chính phủ đã ban hành các nghị định, thông tư về tổ chức hoạt động dược lâm sàng tại các khoa phòng hoặc quy định về hoạt động telehealth [10], tuy nhiên vẫn còn tồn tại rất nhiều câu hỏi cần được giải đáp, chẳng hạn như vị trí chính xác, trách nhiệm của dược sĩ trong telepharmacy. Ngoài ra còn về việc phân bổ thời gian cho các người bệnh tại chỗ và trực tuyến, công nghệ có thể được áp dụng, chứng chỉ, giấy phép yêu cầu và vai trò của dược sĩ, điều dưỡng và bác sĩ trong hệ thống phân phối thuốc. Cũng cần xác định rõ telepharmacy bao gồm những hoạt động nào, vai trò của các bệnh viện trung tâm, các cơ sở y tế nông thôn và nhà thuốc trong việc thực hiện telepharmacy [11].

Những kết quả này nhấn mạnh sự cần thiết phải thiết lập một chương trình giáo dục cho nhân viên y tế về khả năng sử dụng công nghệ, quy trình, chất lượng, tiêu chuẩn an toàn và cách thức tư vấn người bệnh thích hợp nhằm giải quyết những thách thức trong việc phát triển năng lực chuyên môn của dược sĩ [11].

V. KẾT LUẬN

Telepharmacy là hoạt động đang phát triển trong thực tế vì mang lại nhiều lợi ích. Tuy nhiên, cần khắc phục các rào cản để áp dụng thành công telepharmacy trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Alexander E., Butler C. D., Darr A., Jenkins M. T., Long R. D., et al. ASHP Statement on Telepharmacy. *Am J Health Syst Pharm.* 2017.74 (9), 236-241, doi: 10.2146/ajhp170039.
2. Win A Z. Telepharmacy: Time to pick up the line. *Res Social Adm Pharm.* 2017. 13 (4),882-883, doi: 10.1016/j.sapharm.2015.06.002.

3. Muflih SM Al-Azzam S, Abuhammad S, Jaradat SK, Karasneh R, Shawaqfeh MS. Pharmacists' experience, competence and perception of telepharmacy technology in response to COVID-19. *Int J Clin Pract.* 2021.75 (7),14209, doi: 10.1111/ijcp.14209.
 4. Li H., Zheng S., Liu F., Liu W. and Zhao R. Fighting against COVID-19: Innovative strategies for clinical pharmacists. *Res Social Adm Pharm,* 2021,17 (1),1813-1818, doi: 10.1016/j.sapharm.2020.04.003.
 5. Margusino-Framiñán L Fernández-Llamazares CM, Negro-Vega E, Tortajada-Goitia B, Lizeaga G, Mercadal-Orfila G, Almeida-González C, Morillo-Verdugo R. Outpatients' Opinion And Experience Regarding Telepharmacy During The COVID-19 Pandemic: The Enopex Project. *J Multidiscip Healthc.* 2021.14 3621-3632, doi: 10.2147/jmdh.s343528.
 6. Mohamed Ibrahim O Ibrahim RM, Abdel-Qader DH, Al Meslamani AZ, Al Mazrouei N. Evaluation of Telepharmacy Services in Light of COVID-19. *Telemed J E Health.* 2021. 27 (6),649-656, doi: 10.1089/tmj.2020.0283.
 7. Le T Toscani M, Colaizzi J. Telepharmacy: A New Paradigm for Our Profession. *J Pharm Pract.* 2020. 33 (2),176-182, doi: 10.1177/0897190018791060.
 8. Poudel A Nissen LM. Telepharmacy: a pharmacist's perspective on the clinical benefits and challenges. *Integr Pharm Res Pract.* 2016. 5 75-82, doi: 10.2147/iprp.s101685.
 9. K Traynor. Telepharmacy services bring new patient care opportunities. *Am J Health Syst Pharm.* 2013. 70 (7),565-6, doi: 10.2146/news130025.
 10. Bộ Y Tế, Thông tư số: 49/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 quy định về hoạt động y tế từ xa, Hà Nội. 2017. 3.
 11. Morillo-Verdugo R., Margusino-Framiñán L., Monte-Boquet E., Morell-Baladrón A., Barreda-Hernández D., et al. Spanish Society of Hospital Pharmacy Position Statement on Telepharmacy: Recommendations for its implementation and development. *Farm Hosp.* 2020. 44 (4),174-181, doi: 10.7399/fh.11515.
-